TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 08-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hải Nam

2. Bà Nguyễn Thị Bé Ngoan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Ngọc Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long *tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Văn Tâm – *Kiểm sát viên.*

Ngày 08 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2023/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Th S, sinh ngày 11 tháng 02 năm 1983; tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp V, xã T, huyện P, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Th L và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phạm Văn K, sinh năm 1978 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1934.

2. Anh Phạm Văn N, sinh năm 1992 “có mặt”.

Cùng địa chỉ cư trú tại: ấp V, xã T, huyện X, tỉnh Vĩnh Long.

3. Anh Phạm Văn C, sinh năm 1986

Địa chỉ cư trú: ấp Q, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị T, anh Phạm Văn C: anh Phạm Văn N, sinh năm 1992 “có mặt”.

Địa chỉ cư trú: ấp V, xã Tn, huyện X, tỉnh Vĩnh Long.

4. Chị Phạm Thị V, sinh năm 1988.

Địa chỉ cư trú: ấp V, xã T, huyện X, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của Phạm Thị V: Bà Đặng Thị Th, sinh năm 1961, là người đại diện theo pháp luật "có mặt"

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm B (PTI) "vắng mặt"

Địa chỉ trụ sở: số S, phố T, phường D , quận G, Thành phố Hà Nội.

2. Ông Dương Th L, sinh năm 1953 "có mặt"

Địa chỉ cư trú: ấp V, xã Tn, huyện P, tỉnh Vĩnh Long.

Người làm chứng: Anh Lâm Hoàng V, sinh năm 1985 "vắng mặt".

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã M, huyện Q, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 06 giờ 30 phút, ngày 18/9/2023, anh Dương Th S là người điều khiển xe mô tô 64F1- 8734 có giấy phép lái xe hạng A1 lưu thông trên Quốc lộ 54 theo hướng từ xã V về thị trấn T, khi đến đoạn đường thuộc ấp T, xã M, huyện Q, tỉnh Vĩnh Long thì va chạm với xe đạp do ông Phạm Văn K đang điều khiển cùng chiều phía trước. Hậu quả làm ông K bị thương nặng, đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ, đến 11 giờ 30 phút cùng ngày thì ông K chết tại bệnh viện.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 18/9/2023 xác định: tại thời điểm gây tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường thông thoáng, không có giải phân cách cố định, không có vạch sơn kẻ đường, mặt đường rộng 5,9m. Lấy mép đường bên phải hướng đi từ xã V đến thị trấn T làm mép đường chuẩn. Vùng va chạm cách mép đường chuẩn là 1,5m.

Theo Bản kết luận giám định tử thi số 659/KL-KTHS ngày 20/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh L xác định (1) Các kết quả chính: Giập não thùy trán phải; Phù não N bộ bán cầu đại não hai bên; Tụ máu dưới màng cứng lan tỏa N bộ; Hở khớp xương sọ nhiều vị trí; Tụ máu dưới da đầu vùng chẩm hai bên; Bầm máu, sây sát sa vùng giữa chẩm. (2) Kết luận nguyên nhân chết là do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận nguyên nhân vụ tai nạn giao thông của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ngày 02/10/2023 kết luận: Nguyên nhân vụ tai nạn là do Dương Th S điều khiển xe mô tô biển số 64F1-8734 lưu thông trên Quốc lộ 54 theo hướng từ xã V đến thị trấn T, đến đoạn thuộc ấp T, xã M, huyện Q, tỉnh Vĩnh Long vượt xe đạp nhưng xảy ra va chạm với ông Phạm Văn K đang điều

khiển cùng chiều phía trước.

Khi tham gia giao thông thì ông Phạm Văn K và Dương Th S không có nồng độ cồn trong cơ thể. Vùng va chạm nằm trên mặt đường bên phải hướng từ xã V đến thị trấn TTrà Ôn, cách lề chuẩn 1,50m. Dương Th S có giấy phép lái xe mô tô, xe máy. Dương Th S đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm và khoản 1, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định vượt xe.

Khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ

Điều 14 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định:

Khoản 1: Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.

Khoản 2: Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

Nguyên nhân dẫn đến vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xảy ra ngày 18/9/2023 trên Quốc lộ 54 đoạn thuộc ấp T, xã M, huyện Q, tỉnh Vĩnh Long thuộc về lỗi hoàn N của Dương Th S.

Về trách nhiệm dân sự:

Những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Phạm Văn K là bà Nguyễn Thị T, anh Phạm Văn C, anh Phạm Văn N và chị Phạm Thị V do bà Đặng Thị Th đại diện đã nhận tiền bồi thường của bị cáo Dương Th S 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng). Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Xe mô tô 64F1-8734 có mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba từ ngày 11/9/2023 đến 11/9/2024 của Công ty cổ phần bảo hiểm Bưu điện, chủ xe mô tô ông Dương Th L và bị cáo S không yêu cầu Công ty bảo hiểm bồi thường.

Về vật chứng thu giữ: 01 (một) xe môtô biển số 64F1-8734 của ông Dương Th L, sinh năm 1953, trú tại ấp V, xã Tn, huyện P, tỉnh Vĩnh Long (là cha ruột của Dương Th S); 01 cái rổ nhựa màu xanh có kích thước 0,60 x 0,41 x 0,23m; 01 (một) xe đạp loại 02 bánh, màu sơn trắng của Phạm Văn K. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn đang quản lý.

Tại bản Cáo trạng số: 96/CT-VKSTÔ ngày 21/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân nhân huyện T, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố các bị cáo Dương Th S về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị: Tuyên bố bị cáo Dương Th S phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Th S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Những người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường 200.000.000đồng không yêu cầu gì nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: trả lại 01 (một) xe môtô biển số 64F1-8734 cho ông Dương Th L. Trả 01 (một) cái rổ nhựa màu xanh có kích thước 0,60 x 0,41 x 0,23m cho Dương Th S và trả lại 01 (một) xe đạp loại 02 bánh, màu sơn trắng cho đại diện bị hại.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và có thái độ ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và những người đại diện cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông L đã thỏa thuận được, không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Bị cáo trình bày: thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với xe mô tô biển số 64F1-8734 của Dương Th L, bị cáo điều khiển có mua bảo hiểm của Tổng công ty Cổ phần bảo hiểm Bưu điện, bị cáo không yêu cầu Bảo hiểm bồi thường trong vụ án này.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: đã nhận tiền bồi thường từ bị hại nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Dương Th L trình bày: xin nhận lại xe 64F1-8734, ông L cũng không yêu cầu Công ty bảo hiểm bồi thường trong vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi người bị hại, bị cáo thấy ăn năn xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Ôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về chứng cứ, tài liệu thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đối với Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm B và người làm chứng vắng mặt nhưng trong hồ sơ vụ án văn bản ý kiến nên việc xét xử vắng mặt của Hội đồng xét xử là phù hợp pháp luật.

[4] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo Dương Th S tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người đại diện bị hại và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập, qua đó xác định: Lúc 06 giờ 30 phút, ngày 18/9/2023, trên Quốc lộ 54 đoạn thuộc ấp T, xã M, huyện Q, tỉnh Vĩnh Long, Dương Th S là người có giấy phép lái xe hạng A1 số N999839 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh L cấp ngày 19/11/2003, điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 64F1-8734 lưu thông trên Quốc lộ 54 theo hướng từ xã T đến thị trấn T do vượt xe không đúng quy định tại Điều 14 Luật giao thông đường bộ nên xảy ra va chạm với xe đạp do ông Phạm Văn K đang điều khiển cùng chiều phía trước, hậu quả làm ông Phạm Văn K bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu và chết tại Bệnh viện đa khoa Thành phố Cần Thơ cùng ngày 18/9/2023. Như vậy, có đủ yếu tố quy kết bị cáo Dương Th S phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Dương Th S là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an N công cộng, trật tự công cộng, vi phạm về an N giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của ông Phạm Văn K, gây tổn thất cho gia đình bị hại; bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo điều khiển xe khi vượt xe khác mà không có tín hiệu vượt cũng như không quan sát có chướng vật phía trước nên đã va vào xe đạp do ông K điều khiển làm ông K chết. Do đó, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc để nhằm răn đe riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho N xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện khắc phục N bộ hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại và thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo có ông nội là Dương Văn S được nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì; đại diện bị hại xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện tại đang sống với cha mẹ là người cao tuổi, cha đang bệnh và có người em ruột là Dương Kim Ng bị khuyết tật đặc biệt nặng đang được trợ cấp xã hội hàng tháng nên không cần thiết cách ly bị cáo mà cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc cha mẹ già và lo cho người em khuyết tật. Việc giao chính quyền địa phương giám sát, giáo dục thấy cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người tốt sau này như kiểm sát viên đề nghị.

[7] Về hình phạt bổ sung: không.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và người đại diện bị hại tự thỏa thuận, không yêu cầu trong vụ án nên miễn xét.

[9] Đối với xe mô tô biển số 64F1-8734 của Dương Th L, bị cáo điều khiển có mua bảo hiểm của Tổng công ty Cổ phần bảo hiểm B, bị cáo và ông L không yêu cầu Bảo hiểm bồi thường trong vụ án này nên miễn xét.

[10] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét thấy các tài sản đang quản lý là tài sản hợp pháp của chủ sở hữu không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại 01 (một) xe môtô biển số 64F1-8734 cho ông Dương Th L. Trả 01 cái rổ nhựa màu xanh có kích thước 0,60 x 0,41 x 0,23m cho Dương Th S và trả lại 01 (một) xe đạp loại 02 bánh, màu sơn trắng cho đại diện bị hại.

[11] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ quy định Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 và Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000đồng án phí hình sự.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ so với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ điểm Điều 23, Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Dương Th S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Dương Th S 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách 02 (hai) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 08/01/2024.

Giao Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Xuân, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh L giám sát, giáo dục bị cáo Dương Th S trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả 01 (một) xe môtô biển số 64F1-8734 cho ông Dương Th L.

Trả 01 (một) cái rổ nhựa màu xanh có kích thước 0,60 x 0,41 x 0,23m cho bị cáo Dương Th S.

Trả lại 01 (một) xe đạp loại 02 bánh, màu sơn trắng cho bị hại do là bà Nguyễn Thị T, anh Phạm Văn N, anh Phạm Văn C, chị Phạm Thị V đại diện.

Hiện tài sản trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long đang quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T ngày 01/12/2023).

4. Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị cáo Dương Th S nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Dương Th L có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm B vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh L: 01;
- Sở T pháp: 01;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh VL;
- VKSND huyện T: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh L: 01;
- CA huyện T: 02;
- THA huyện T: 01;
- UBND xã V: 01;
- Bị cáo: 01;
- Bị hại: 04
- NLQ: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong